Connect

B1: nạp trình điều khiển để làm cầu nối để kết nối. (forName load thư viện)

B2: tạo kết nối truyền các thông tin

(**"jdbc:mysql://localhost:3306/lap1"**,**"root"**,**"Quang200@"**)

)

B3: tạo các Statement để chuyền query

(Statement stm = conn.createStatement());

B4: Sử dụng Statement để thực thi câu lệnh;

ORM (**O**bject **R**elational **M**apping), là một kỹ thuật/cơ chế lập trình thực hiện ánh xạ CSDL sang các đối tượng trong các ngôn ngữ lập trình hướng đối tượng như Java, C# …(các table tương ứng các class, mối ràng buộc giữa các table tương ứng quan hệ giữa các class ‘has a’ , ‘is a’).

JPA là viết tắt của Java Persistence API, là một đặc các tiêu chuẩn của Java để làm việc với cơ sở dữ liệu quan hệ.

JPA có thể xem như cầu nối giữa Java object và cơ sở dữ liệu quan hệ. Là một tập hợp các đặc tả (các interface), JPA không chứa bất kỳ phương thức thực thi nào, nó cần một JPA implementation triển khai tất cả các đặc tả mà nó định nghĩa. Những ORM tools như Hibernate, TopLink đều cung cấp trình triển khai cho JPA.

Orm là 1 ky thuat,cơ chế lập trình ánh xạ từ csdl đế các ngôn ngữ lập trình hướng đối tượng như java.

=> Lưu đối tượng vào csdl

(ResultSet rs = stm.executeQuery(**"select \* from student"**);

)

|  |
| --- |
| **try**{  Class.*forName*(**"com.mysql.cj.jdbc.Driver"**);  Connection conn = DriverManager.*getConnection*(**"jdbc:mysql://localhost:3306/lap1"**,**"root"**,**"Quang200@"**);  System.***out***.println(**"connect is success"**);   Statement stm = conn.createStatement();  ResultSet rs = stm.executeQuery(**"select \* from student"**);  System.***out***.println(**"email \t \t \t fullname"**);  **while**(rs.next()){  String email = rs.getString(**"email"**);  String name = rs.getString(**"fullname"**);  System.***out***.print(email+**" \t"**);  System.***out***.print(name + **"\n"**);  }  *// stm.executeUpdate("insert into student(s\_id,fullname,email,phone) values (5,'nguyen','nguyen@gmail.com',0964510211)");* }**catch** (Exception e){  e.printStackTrace();  } |